

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 27/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình

Bà Phạm Thị Chuông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Chính Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34A/2019/QĐXXST ngày 16/5/2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Phạm Văn H**, sinh năm 1986, Nơi cư trú: thôn AT, xã HT, huyện KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ là Ngô Thị T, sinh năm 1989 và có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2019 đến ngày 16/01/2019, sau chuyển sang biện pháp tạm giam, tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ đó cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hộ kinh doanh Đinh Thị T1

Địa chỉ: Khu DC PL, thị trấn KM, huyện KM, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/01/2019, Phạm Văn H đang ở nhà ở thôn AT, xã HT, huyện KM, tỉnh Hải Dương thì có một người phụ nữ tự khai tên là Phạm Thanh T2, sinh năm 1995, Địa chỉ: Tổ 8, khu VT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh (T2 là bạn bè quen biết xã hội của H) gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn T2 khoảng 22 giờ cùng ngày đến nhà nghỉ Bình Dân ở Phố PL, thị trấn KM, huyện KM đưa ma túy và cùng nhau sử dụng ma túy (Hành bảo T2, khi đi mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, T2 đồng ý). Khoảng 20 giờ 30 phút, cùng ngày, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade biển số 34D1-14405 của anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1989, ở thôn TX, xã TT, huyện KM (bạn của H), H điều khiển xe máy sang khu vực ga PT thuộc TT PT, huyện KT, tỉnh Hải Dương gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt (không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ) 02 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau đó, H cất ma túy mua được vào trong người rồi đi về nhà nghỉ BD thuê phòng nghỉ số 02 để đợi T2. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T2 mang theo 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đến nhà nghỉ BD để gặp H. Khi vào phòng số 02 nhà nghỉ BD T2 đưa cho H 300.000 đồng thì H đưa cho T2 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Khoảng 22 giờ 45 phút, sau khi H và T2 mua bán ma túy xong, H lấy 01 túi ma túy còn lại đổ vào cống thủy tinh để rủ T2 sử dụng, khi H vừa sử dụng ma túy xong, ngay lúc này Tổ công tác thuộc Công an huyện Kinh Môn kết hợp với Công an thị trấn Kinh Môn trong làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: thu tại túi quần phía sau bên phải của H đang mặc số tiền 300.000 đồng, H khai là tiền do H vừa bán ma túy cho T2 mà có; thu tại túi quần phía sau bên phải của Phạm Thanh T2 đang mặc 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), T2 khai là ma túy do T2 vừa mua của H; thu tại mặt bàn uống nước trong phòng nghỉ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 lọ nhựa, 01 bật lửa ga, 01 đoạn ống hút, 01 vỏ túi nilon và chất tinh thể màu trắng thu giữ trong cống thủy tinh, được niêm phong ký hiệu M), chất tinh thể màu trắng trong cống thủy tinh là ma túy đá của H, H cất giấu để sử dụng nếu ai có nhu cầu thì bán lại cho người khác.

Tại Bản kết luận giám định số 87/KLGD-PC09 ngày 18/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong bì ký hiệu M, gửi đến giám định khối lượng là 0,160 gam là ma túy loại Methamphetamine. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì

ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là 0,226 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-Cp ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,276 gam Methamphetamine được niêm phong số 87/KLGD-PC09.

Quá trình điều tra, Phạm Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT - VKSKM ngày 26/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo H khai nhận, sau khi được T2 hỏi mua ma túy, bị cáo đến khu vực ga PT, huyện KT gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ 02 gói ma túy, với ý định một gói bán cho T2, gói còn lại nếu ai hỏi mua thì sẽ bán để kiếm lời. Sau khi bán ma túy cho T2, có việc cho ma túy vào cồng là do T2 muốn kiểm tra chất lượng của ma túy.

- Đại diện VKSND huyện Kinh Môn giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Đề nghị áp dụng:* khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Đề nghị xử phạt:* Bị cáo Phạm Văn H từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 13/01/2019.

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo; người có quyền lợi liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận: 02 gói ma túy bị cáo đã mua trước thời điểm bán ma túy cho T2, bị cáo đều có mục đích sẽ bán lại để kiếm lời. Bị cáo thừa nhận trong 02 gói ma túy đã mua, có 01 gói ma túy bị cáo bán cho một người phụ nữ tự xưng Phạm Thanh T2 với giá 300.000đồng, thừa nhận 01 gói ma túy thu của T2 khi bắt người phạm tội quả tang là của bị cáo bán cho T2, số tiền 300.000đồng thu tại túi quần phía sau bên phải của bị cáo là tiền bán ma túy cho T2 mà có.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 13/01/2019, tại phòng 2 nhà nghỉ BD ở Phố PL, thị trấn KM, huyện KM, tỉnh Hải Dương; Phạm Văn H đã có hành vi bán trái phép cho một người phụ nữ tự xưng là Phạm Thanh T2, sinh năm 1995, Địa chỉ: Tổ 8, khu VT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,226g với giá 300.000đồng, ngoài hành vi bán ma túy cho T2, H còn có hành vi cất giấu 0,160 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán để kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Kinh Môn phối hợp với Công an thị trấn Kinh Môn phát hiện bắt quả tang. Tổng số lượng Methamphetamine H bán và nhằm mục đích bán là 0,386 gam. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, làm mất phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán,... xong do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý mua ma túy bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân

có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ và tình tiết nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Tại nhà nghỉ BD, bị cáo H có thuê phòng nghỉ theo giờ. Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Chủ hộ kinh doanh bà Đinh Thị T1 xác định, số tiền thuê phòng không lớn nên bà không yêu cầu bị cáo H phải trả cho bà. Do vậy, không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án, chất rắn (dạng tinh thể) mẫu hoàn lại sau giám: Mẫu ký hiệu M là 0,102g; mẫu ký hiệu M1 là 0,174g được niêm phong trong bì thư số 87/KLGD – PC09 của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Hải Dương.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt người phạm tội quả tang, xác định đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy, cần tịch thu của bị cáo số tiền này để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 lọ nhựa, 01 bật lửa ga, 01 đoạn ống hút và 01 vỏ túi nilon, xác định không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, BKS 34D1-14405 bị cáo mượn của anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1989, ở thôn TX, xã TT, huyện KM để đi mua ma túy. Quá trình điều tra, xác minh xác định anh H2 không biết việc H sử dụng xe để đi mua và bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn đã trả lại chiếc xe trên cho anh H2 quản lý, sử dụng nên không đặt ra việc xử lý trong vụ án.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở ga PT, huyện KT, tỉnh Hải Dương. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với Phạm Thị T2 có hành vi mua 01 gói ma túy loại Methamphetain có trọng lượng 0,226g với mục đích để sử dụng. Hành vi của T2 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, sau khi đưa H, T2 về trụ sở Công an huyện Kinh Môn để làm rõ hành vi của H và hành vi liên quan, lợi dụng sơ hở T2 đã bỏ trốn, ngay khi T2 bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn đã tiến hành truy tìm, điều tra, xác minh đối với Phạm Thanh T2, sinh năm 1995, Địa chỉ: Tổ 8, khu VT, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Kết quả điều tra, xác minh không có người nào có họ tên, địa chỉ như trên. Hành vi phạm tội của người phụ nữ tự khai Phạm Thị T2 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn khởi tố vụ án theo quyết định khởi tố vụ án số 79/CQĐT ngày 10/4/2019 và tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với bà Đinh Thị T1 Chủ hộ kinh doanh nhà nghỉ BD là người cho bị cáo H thuê phòng, khi cho thuê bà T1 không biết H sử dụng phòng để thực hiện việc mua bán và sử dụng ma túy. Sau khi cho Thuê phát hiện H và T2 có biểu hiện nghi vấn, bà T1 đã trình báo theo đúng quy định tại điều 44 nghị định 96/2016/NĐ – CP ngày 01/7/2016 về kinh doanh dịch vụ lưu trú. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn không đặt ra việc xử lý đối với bà T1 là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Căn cứ: điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 13/01/2019.

- Xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy thu giữ trong vụ án, chất rắn (dạng tinh thể) là mẫu hoàn lại sau giám định gồm: Mẫu ký hiệu M là trọng lượng 0,102g; mẫu ký hiệu M1 có trọng lượng 0,174g được niêm phong trong bì thư số 87/KLGD – PC09 của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu của bị cáo H với số tiền 300.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào công quỹ nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 lọ nhựa, 01 bật lửa ga, 01 đoạn ống hút và 01 vỏ túi nilon.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2019 giữa Công an huyện Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

- **Án phí:** Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.**

Nơi nhận:

- VKS nhân dân tỉnh Hải Dương;
- VKS nhân dân huyện Minh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi – CA tỉnh HD;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh